TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*TP. Thái Bình, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:* Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Duy Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dânthành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST-VDS ngày 31/12/2020 về việc *"Tuyên bố một người đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐ-MPH ngày 21 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Cụ Phạm Thị Y, sinh năm 1935;

Địa chỉ: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết:* Bà Phạm Thị B, sinh năm 1960;

Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn D, xã H, thị xã T, tỉnh Thái Bình (Nay là tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình).

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1**.** Chị Nguyễn Kiều L, sinh năm 1984, Nơi ĐKHKTT: Tổ y, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Cháu Nguyễn Bảo A – sinh ngày 28/10/2013.

3. Cháu Nguyễn Việt A – sinh ngày 25/5/2016.

Đều có địa chỉ: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Bảo A và cháu Nguyễn Việt A là: Chị Nguyễn Kiều L, sinh năm 1984, Nơi ĐKHKTT: Tổ y, phường T, thành phố

T, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Là mẹ đẻ của cháu Nguyễn Bảo A và cháu Nguyễn Việt A.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cụ Phạm Thị Y trình bày: Cụ và cụ Phạm Đình T (đã chết ngày 23/7/2014) có con chung là Phạm Thị B, sinh năm 1960. Bà B đăng ký hộ khẩu thương trú tại: Thôn D, xã H, thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình nay là tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Bà Phạm Thị B không có chồng nhưng có 01 con ngoài giá thú là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ĐKHKTT tại Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Ngoài anh T thì bà B không có người con nào khác. Anh T lấy vợ là chị Nguyễn Kiều L, sinh năm 1984, nơi ĐKHKTT: Tổ z, (nay là tổ y) phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, chỗ ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Anh T và chị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo A – sinh ngày 28/10/2013 và cháu Nguyễn Việt A – sinh ngày 25/5/2016, nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Ngoài vợ là chị L và 2 con chung là cháu Nguyễn Bảo A và cháu Nguyễn Việt A thì anh T không có vợ và con nào khác. Năm 2018 anh T bị tai nạn giao thông và qua đời tại tỉnh Bình Dương.

Ngày 02/10/1990 bà Phạm Thị B bỏ đi khỏi địa phương. Gia đình cụ đã đi tìm kiếm khắp nơi nhưng cũng không có tin tức gì của bà B và không có ai có tin tức gì về bà B. Nay cụ và gia đình xác định bà B đã chết nên làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên bố bà Phạm Thị B đã chết.

- Lời khai của chị L thể hiện: bà chị là cụ Phạm Thị Y làm thủ tục yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với mẹ chồng chị là bà Phạm Thị B chị nhất trí đề nghị Tòa án tuyên bố một người đã chết đối với bà Phạm Thị B.

- Tổ trưởng tổ x, phường H, thành phố T xác nhận: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1960 có đăng ký hộ khẩu thương trú tại: Thôn D, xã H, thị xã T, tỉnh Thái Bình nay là tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Mẹ đẻ bà B là cụ Phạm Thị Y, bà B không có chồng, có 01 con ngoài giá thú là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ĐKHKTT tại Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Ngoài anh T thì bà B không có người con nào khác. Anh T kết hôn với chị Nguyễn Kiều L, sinh năm 1984, nơi ĐKHKTT: Tổ y, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, chỗ ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Anh T và chị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo A – sinh ngày 28/10/2013 và cháu Nguyễn Việt A – sinh ngày 25/5/2016, nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Bà B đã bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 02/10/1990 đến nay, không ai biết còn sống hay đã chết, đến nay địa phương cũng không có tin tức gì của bà B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và Người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án áp dụngkhoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1, khoản 2 Điều 367; các Điều 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 71; Điều 72 Bộ luật Dân sự để chấp nhận yêu cầu của Cụ Y, tuyên bố bà Phạm Thị B đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp;ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa ánnhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1].Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại phường H,thành phố T, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2].Về tố tụng: Cụ Y và chị Linh vắng mặt, có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[3]. Xét yêu cầu của Cụ Y thì thấy: Bà Phạm Thị B bỏ đi biệt tích từ ngày 02/10/1990, Cụ Y và gia đình đã đi tìm nhưng không ai biết tin tức gì của bà Bắc. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố đã chết số: 01/2021/QĐST-DS ngày 12/01/2021 đối với bà Phạm Thị B trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đăng trên Báo công lý các số 6, 7, 8 ra ngày 20, 22 và 27/01/2021; Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 20, 21, 22/01/2021; Đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên là ngày 20/01/2021 và tính từ thời gian bà Bắc bỏ đi biệt tích ngày 02/10/1990 đến nay đã trên 5 năm mà bà Phạm Thị B vẫn không có mặt tại gia đình và địa phương, không có tin tức xác thực về việc bà Bắc hiện còn sống hay đã chết do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Cụ Y, tuyên bố bà Phạm Thị B đã chết là phù hợp với quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự.

[4] Về thời điểm chết của bà B: Do ngày 02/10/1990 là ngày có tin tức cuối cùng của bà Bắc nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật Dân sự thì ngày chết của bà B là ngày 03/10/1995.

[5] Về lệ phí: Cụ Y là người cao tuổi nên miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho cụ Phạm Thị Y.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1, khoản 2 Điều 367; các Điều 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của cụ Phạm Thị Y;

Tuyên bố: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1960, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi biệt tích: Thôn D, xã H, thị xã T, tỉnh Thái Bình nay là tổ x, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình đã chết. Thời điểm chết của bà Phạm Thị B được xác định là ngày 03/10/1995.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Phạm Thị B được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Phạm Thị B được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Phạm Thị B được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho cụ Phạm Thị Y.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình (khi Quyết định có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: văn thư, hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hương